

D.3

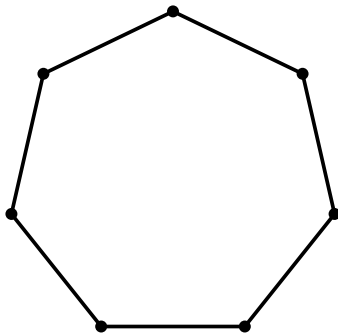
Câu 10: Tập nghiệm của bất phương trình $2x - 6 \geq 0$ là:

- A.** $[-3; +\infty)$ **B.** $(-\infty; 3]$
C. $(3; +\infty)$ **D.** $[3; +\infty)$

Câu 11: Trong mặt phẳng Oxy cho $A(1; 2)$, $B(4; 6)$. Độ dài đoạn AB bằng:

- A. 7** **B. 5**
C. 4 **D. 3**

Câu 12: Tổng số đo các góc trong của đa giác đều 7 cạnh (như hình) bằng:



- A.** 900°
- B.** 1080°
- C.** 720°
- D.** 1260°

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Cho hàm số $y = x^2 - 4x + 3$ có đồ thị (P) .

- a) Đồ thị (P) có đỉnh $I(2; -1)$.
b) Hàm số đồng biến trên khoảng $(-\infty; 2)$.
c) Đồ thị (P) không cắt trục hoành tại hai điểm phân biệt.
d) Giá trị nhỏ nhất của hàm số bằng 3.

Câu 2: Số sản phẩm bán trong 5 ngày lần lượt là 6; 8; 10; 12; 14.

- a) Số trung bình bằng 10.
b) Trung vị của mẫu bằng 8.
c) Phương sai của mẫu bằng 9.
d) Độ lệch chuẩn của mẫu bằng 8.

Câu 3: Trong mặt phẳng Oxy cho $A(3;1)$, $B(7;1)$, $C(7;3)$.

- a) Vectơ $\overrightarrow{AB} = (4;2)$.
- b) Tam giác ABC vuông tại B.
- c) Độ dài BC bằng 4.
- d) Diện tích tam giác ABC bằng 8.

Câu 4: Cho tam giác ABC có hai cạnh $b = 8$, $c = 5$ và góc $A = 60^\circ$.

- a) $\cos(A) = 1$.
- b) Bình phương cạnh a bằng 89.
- c) Diện tích tam giác bằng 10 (đvdt).
- d) Bán kính đường tròn ngoại tiếp $R \approx 4,04$.

PHẦN III. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1: Một hộp có 5 viên bi vàng và 6 viên bi tím. Lấy ngẫu nhiên đồng thời 2 viên. Tính xác suất 2 viên cùng màu (làm tròn đến hàng phần trăm). Trả lời:

Câu 2: Trong mặt phẳng Oxy cho $A(-3;4)$ và $B(0;8)$. Tính độ dài đoạn AB. Trả lời:

Câu 3: Một tam giác có hai cạnh bằng 4 và 12, góc xen giữa bằng 60° . Tính độ dài cạnh còn lại (làm tròn đến hàng phần mười). Trả lời:

Câu 4: Cho hai vectơ $\vec{a} = (0;-3)$ và $\vec{b} = (0;-1)$. Tính tích vô hướng $\vec{a} \cdot \vec{b}$. Trả lời:

Câu 5: Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $F = 3x + 5y$ trên miền nghiệm của hệ $x \geq 0$, $y \geq 0$, $x + y \geq 6$. Trả lời:

Câu 6: Một sân chơi hình chữ nhật có chu vi 32 m. Diện tích lớn nhất là bao nhiêu m^2 ? Trả lời:

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử giữa học kỳ 2 môn Toán lớp 10 — Đề số 8

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	C	C	B	D	C	C	A	D	B	A

Phần II. Đúng / Sai

Câu	a)	b)	c)	d)
1	Đ	S	S	S
2	Đ	S	S	S
3	S	Đ	S	S
4	S	S	S	Đ

Phần III. Trả lời ngắn

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	0,45	5	10,6	3	18	64

* Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).